

LƯU VĂN AN. **Thế chế chính trị Việt Nam trước cách mạng tháng Tám dưới góc nhìn hiện đại**. H.: Chính trị quốc gia, 2008, 271 tr., Vb 46496.

Thế chế chính trị là một bộ phận quan trọng của kiến trúc thượng tầng. Ở từng giai đoạn lịch sử nhất định, với những điều kiện kinh tế – xã hội đặc trưng sẽ có một thế chế chính trị tương ứng, phù hợp với nó. Nhằm giúp độc giả có cái nhìn tương đối khái quát về lịch sử chính trị Việt Nam từ thời dựng nước đến Cách mạng tháng Tám năm 1945; những kinh nghiệm trị nước của các vị vua trong lịch sử, các hình thức tổ chức bộ máy nhà nước và cả những sai lầm, thất bại của một số triều đại cũng là những bài học quý báu cho chúng ta trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, bốn chương của cuốn sách tập trung vào các nội dung:

Chương I: *Thế chế chính trị Việt Nam từ thời dựng nước đến thế kỷ X*, trình bày thế chế chính trị thời Hùng Vương; thời kỳ chống Bắc thuộc; và các triều đại Ngô, Đinh và tiền Lê.

Chương II: *Thế chế chính trị Việt Nam từ thế kỷ XI đến thế kỷ XV*, trình bày thế chế chính trị triều Lý; triều Trần; triều Hồ; và triều Lê Sơ.

Chương III: *Thế chế chính trị Việt Nam từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX*, trình bày thế chế chính trị các triều Mạc – Lê Trung Hưng – Tây Sơn; và triều Nguyễn.

Chương IV: *Thế chế chính trị Việt Nam từ thế kỷ XIX đến năm 1945*, trình bày khái quát các điều kiện kinh tế – xã

hội và diễn biến chính trị; thế chế chính trị giai đoạn 1858 – 1887; thế chế chính trị giai đoạn 1887 – 1945; thiết chế làng xã; và các tổ chức chính trị ngoài thể chế chính trị thực dân phong kiến.

KHÁNH VÂN

NGUYỄN KHẮC VIỆN. **Miền Nam Việt Nam từ sau Điện Biên Phủ**. (Diệu Bình dịch). H.: Tri thức, 2008, 458tr., Vb 46008.

Cuốn sách là tác phẩm cuối cùng của Nguyễn Khắc Viện được viết ở Pháp trước khi ông về định cư ở Việt Nam.

Trên cơ sở tập hợp, nghiên cứu, phân tích những tư liệu nằm trên các trang báo chí và trong các trang ấn phẩm của Việt Nam (của cả miền Bắc và miền Nam), Pháp và Mỹ, tác giả đã vạch lại tiến trình lịch sử của miền Nam Việt Nam từ năm 1954 đến 1963. Tác giả giúp bạn đọc hiểu rõ hơn "chiếc chìa khoá mở cửa vào Nam Việt Nam được chuyển từ tay của Pháp sang tay Hoa Kỳ, sự ra đời của Nhà nước Nam Việt Nam; sự chối bỏ trách nhiệm của nước Pháp, ý chí của Hoa Kỳ quyết ngăn chặn phong trào cách mạng Việt Nam, tập hợp lại tại miền Nam của các thế lực phong kiến Việt Nam", đặc biệt tác giả phân tích cho ta thấy rõ những năm tháng thi hành chính sách thực dân mới với tất cả những phương tiện có thể của Mỹ tại miền Nam Việt Nam. Ông cũng giúp cho độc giả nước ngoài có thể hiểu rõ hơn về con người miền Nam Việt Nam ba năm sau chiến thắng Điện Biên Phủ, về sự can thiệp của Mỹ, những hành động vụ lợi của Chính

quyền Ngô Đình Diệm và hiểu rõ hơn những cố gắng của nhân dân Việt Nam để thi hành Hiệp định Geneve...

Ngoài Lời giới thiệu, Lời mở đầu, Các nguồn tài liệu tham khảo, sách được kết cấu thành 5 phần.

1. Từ chế độ thực dân này sang chế độ thực dân khác
2. Chân dung một chế độ thực dân kiểu mới (1957- 1960)
3. Nam Việt Nam trên bàn cờ quốc tế
4. Từ đàn áp đến chiến tranh, từ đấu tranh chính trị đến đấu tranh vũ trang
5. Tiến tới giải phóng (1961-1963)

HIỂN LY

BỘ NGOẠI GIAO. Hiệp định Giơnevơ: 50 năm nhìn lại. H.: Chính trị quốc gia, 2008, 363 tr., Vb 46490.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày 21/7/1954 Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương được ký kết. Việc ký kết Hiệp định đã kết thúc cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp của nhân dân ta, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, mở ra giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam nhằm mục tiêu thống nhất Tổ quốc.

Hiệp định Giơnevơ là một thắng lợi lớn của nhân dân Việt Nam và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, đánh dấu bước mở đầu có tính quyết định cho sự sụp đổ hệ thống thực dân thống trị trên quy mô toàn cầu, góp phần quan trọng cổ vũ cuộc đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa trên thế giới, đồng thời khẳng định tính tất thắng của cuộc đấu tranh chính nghĩa của dân tộc ta với sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Lần đầu tiên tất cả các nước lớn đã phải

thừa nhận độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của ta, tạo tiền đề và cơ sở pháp lý rất quan trọng để chúng ta tiến hành cuộc đấu tranh chống sự can thiệp và xâm lược của đế quốc Mỹ. Sách gồm 3 phần.

Phần I đi sâu làm sáng tỏ bối cảnh thế giới vào thời điểm diễn ra Hội nghị; ý nghĩa và thắng lợi quan trọng của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đối với kết quả đàm phán tại Hội nghị;...

Phần II trình bày ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Giơnevơ; tác động của việc ký kết Hiệp định đối với cách mạng Việt Nam, Lào, Campuchia và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Phần III nêu lên những bài học kinh nghiệm.

HÀ CHI

NGUYỄN THẾ TRƯỜNG. Hoàn thiện tổ chức sản xuất nông nghiệp ở các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc Việt Nam. H.: Đại học Kinh tế quốc dân, 2008, 172tr., Vb 46733.

Vùng núi và trung du phía Bắc là vùng đất rộng, có nhiều lợi thế để phát triển một nền kinh tế đa dạng, với nhiều hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh, đặc biệt là trong nông nghiệp. Nhưng hiện nay đây vẫn là vùng chậm phát triển. Nông dân các tỉnh miền núi, đặc biệt là các tỉnh vùng núi và trung du phía Bắc vẫn chiếm tỷ lệ hộ nghèo khá cao. Làm thế nào để thực hiện mục tiêu xóa đói nghèo, tiến tới làm giàu trước hết đối với nông dân? Nội dung cuốn sách sẽ góp phần tìm ra lời giải cho câu hỏi trên.

Ngoài lời mở đầu, lời kết, sách được kết cấu thành 3 chương, trong đó tác giả đã hệ thống hoá các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp, phân tích rõ mối

quan hệ giữa các hình thức sở hữu với các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp, đồng thời đánh giá lại những biến đổi tích cực, những yếu kém, tồn tại, bất cập, vướng mắc và những vấn đề cần được giải quyết, đặc biệt về cơ chế, chính sách hoàn thiện các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp trong vùng. Từ đó kiến nghị một số vấn đề về hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm phát triển các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp góp phần phát huy được tiềm năng sẵn có để đẩy nhanh sự phát triển kinh tế-xã hội ở các tỉnh trung du miền núi phía Bắc Việt Nam trong những năm tới.

Bên cạnh đó, tác giả còn giới thiệu với bạn đọc kinh nghiệm về tổ chức một số hình thức sản xuất nông nghiệp ở một số nước trên thế giới.

HỒNG DIÊN

MAX WEBER. Nền đạo đức Tin Lành và tinh thần của chủ nghĩa tư bản (Bùi Văn Nam Sơn, Nguyễn Nghi, Nguyễn Tùng, Trần Hữu Quang dịch). H.: Tri thức, 2008, 463tr., Vv 8290.

Trong cuốn sách này, M. Weber khảo sát quan niệm đạo đức và động cơ ứng xử của các cá nhân thuộc giáo phái Tin Lành cũng như ý nghĩa mà họ gán cho hành động xã hội của mình, nhằm đi đến giả thuyết cho rằng nền đạo đức Tin Lành có một mối liên hệ “tương hợp chọn lọc” với “tinh thần” của CNTB, và do vậy đã tạo ra động lực tinh thần cần thiết và thuận lợi cho sự phát triển của CNTB ở châu Âu. Nội dung chính của cuốn sách gồm hai phần:

Phần 1, *Vấn đề*, đề cập đến vấn đề tôn giáo và sự phân tầng xã hội; làm sáng tỏ “tinh thần” của CNTB; đồng thời nghiên cứu khái niệm “beruf” theo quan điểm của Luther.

Ở phần 2, *Quan niệm đạo đức về nghề nghiệp trong đạo Tin Lành khổ hạnh*, tác giả phân tích các nền tảng tôn giáo của nền khổ hạnh tại thế; nền khổ hạnh và tinh thần của CNTB; và, các giáo phái Tin Lành và tinh thần của CNTB.

HOÀI PHÚC

LƯU SONG HÀ. Cách thức cha mẹ quan hệ với con và hành vi lệch chuẩn của trẻ. H.: Khoa học xã hội, 2008, 225tr., Vb 45682.

Hiện tượng trẻ em có hành vi lệch chuẩn đang ngày càng gia tăng và trở thành những vấn đề nổi cộm đối với toàn xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển nhân cách của các em. Cuốn sách nghiên cứu cách thức cha mẹ quan hệ với con và hành vi lệch chuẩn của trẻ, tập trung chủ yếu vào nhóm đối tượng học sinh trung học cơ sở. Nội dung chính của cuốn sách gồm 2 phần.

Phần 1, *Cơ sở lý luận* (chương 1-3), đi qua những nghiên cứu về quan hệ cha mẹ-con; làm rõ những biểu hiện của hành vi lệch chuẩn ở trẻ và các cách tiếp cận nghiên cứu; phân tích các cách thức điều chỉnh hành vi lệch chuẩn của trẻ từ góc độ tâm lý học; đồng thời phân tích mối tương quan giữa hành vi lệch chuẩn với kiểu quan hệ cha mẹ-con.

Ở phần 2, *Nghiên cứu thực tiễn* (chương 4-7), với đối tượng được chọn là học sinh trung học cơ sở, tác giả đi sâu phân tích thực trạng quan hệ cha mẹ-con và thực trạng hành vi lệch chuẩn của trẻ. Trên cơ sở đó, tác giả đề cập đến một số biện pháp tâm lý tác động đến quan hệ cha mẹ-con nhằm ngăn chặn và hạn chế hành vi lệch chuẩn.

HOÀI PHÚC